

## BÁO CÁO HOẠT ĐỘNG NĂM 2008. BÁO CÁO HOẠT ĐỘNG NHIỆM KỲ 2 (2006-2008) VÀ PHƯƠNG HƯỚNG NHIỆM KỲ 3 (2009-2011)

### I. BÁO CÁO HOẠT ĐỘNG CỦA HĐQT NĂM 2008

Kính thưa Đại hội,

Năm 2008 có thể nói là một năm có nhiều sóng gió đối với tất cả các doanh nghiệp, đặc biệt là các doanh nghiệp chuyên làm đầu tư xây dựng như công ty Saicom chúng ta. Trước tình hình đó, để thực hiện những nhiệm vụ do ĐHCĐ năm 2008 đề ra, HĐQT đã luôn quan tâm chỉ đạo công ty thực hiện những việc sau đây :

#### 1. Công tác quản lý

- 1 Duy trì và phát huy những thành tựu đã đạt được trong những năm qua về công tác quản lý năng suất và chất lượng của công ty như: tiếp tục hoàn thiện qui chế lương, qui chế quản lý vật tư; tăng cường kiểm tra việc thực hiện quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn ISO 9001-2000...
- 2 Định hướng và uốn nắn hoạt động của công ty theo hướng đạt hiệu quả cao như : đẩy mạnh mũi nhọn các dịch vụ kỹ thuật cao, cải tiến phương thức quản lý một số đơn vị đặc thù riêng.
- 3 Mở rộng thêm một số chức năng hoạt động của công ty. Hiện đã có giấy phép bổ sung chức năng tư vấn mòi thầu, đấu thầu, quản lý dự án, đo kiểm chất lượng mạng viễn thông...
- 4 Quan tâm bồi dưỡng trình độ quản lý của đội ngũ cán bộ cấp cơ sở - Xưởng - Đội...
- 5 Quán triệt chủ trương thanh lý dứt điểm hàng tồn kho lâu năm. Có gắng giải quyết căn bản trong nhiệm kỳ 2 của HĐQT.

#### 2. Công tác chuẩn bị niêm yết

Với quyết tâm đưa công ty niêm yết trên sàn chứng khoán Hà Nội vào cuối năm 2008 hoặc đầu năm 2009, HĐQT đã chỉ đạo việc lựa chọn công ty tư vấn, tiến hành hội thảo đánh giá năng lực công ty, cũng như xúc tiến các thủ tục cần thiết. Cho đến nay các thủ tục đã đầy đủ, sẵn sàng và bộ hồ sơ đăng ký niêm yết đã nộp vào TTGDCK Hà Nội chờ duyệt. Tuy nhiên thời điểm lên sàn có thể còn phụ thuộc vào tình hình biến chuyển của thị trường chứng khoán và việc sửa đổi điều lệ công ty phù hợp với yêu cầu của TTGDCK Hà Nội. (Hội đồng quản trị sẽ có tờ trình ở phần sau).

### II. CÁC TỜ TRÌNH TRÌNH ĐẠI HỘI CỔ ĐÔNG

#### 1. Tờ trình phân phối lợi nhuận

Căn cứ Kết quả sản xuất kinh doanh theo Báo cáo tài chính năm 2008 của công ty Cổ phần Saicom đã được kiểm toán bởi công ty Kiểm toán và Tư vấn (A&C), Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông tỷ lệ trích lập các quỹ hoạt động và chi trả cổ tức như sau:

Đvt: đồng

| STT | CHỈ TIÊU  | 2008           |       | Ghi chú |
|-----|---|----------------|-------|---------|
| 1   | TỔNG DOANH THU                                    | 72.122.556.612 |       |         |
| 2   | TỔNG CHI PHÍ                                      | 68.536.734.292 |       |         |
| 3   | LỢI NHUẬN TRƯỚC THUẾ                              | 3.585.822.320  |       |         |
| 4   | THUẾ THU NHẬP DOANH NGHIỆP                        | 896.455.580    | 25%   |         |
| 5   | LỢI NHUẬN SAU THUẾ                                | 2.689.366.740  |       |         |
| 6   | PHÂN BỐ LỢI NHUẬN                                 | 2.689.366.740  | 100%  |         |
| 6.1 | Quỹ dự trữ bổ sung vốn điều lệ                    | 80.681.002     | 3.0%  |         |
| 6.2 | Quỹ đầu tư phát triển                             | 134.468.337    | 5.0%  |         |
| 6.3 | Quỹ dự phòng tài chính                            | 134.468.337    | 5.0%  |         |
| 6.4 | Quỹ khen thưởng                                   | 295.830.341    | 11.0% |         |
| 6.5 | Quỹ phúc lợi                                      | 233.113.711    | 8.7%  |         |
| 6.6 | Chi cổ tức  | 1.792.000.000  | 67.3% | 14%     |
| 6.7 | Trích thưởng vượt kế hoạch theo NQ ĐHĐCĐ năm 2008 | 18.805.011     | 0.7%  |         |

Ghi chú:

Phần Thuế thu nhập doanh nghiệp nếu được miễn giảm sẽ được bù sung vào Quỹ đầu tư phát triển theo quy định của Bộ Tài Chính.

**2. Tờ trình kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2009**

Căn cứ vào báo cáo kế hoạch sản xuất kinh doanh và các phương hướng hoạt động của Tổng Giám đốc, Hội đồng quản trị kính trình Đại hội cổ đông các chỉ tiêu cơ bản của kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2009 như sau:

| TT | CHỈ TIÊU                  | Đơn vị tính | TH 2008 | KH 2009 | KH 2009/TH2008 |
|----|---------------------------|-------------|---------|---------|----------------|
| 1  | TỔNG DOANH THU            | Tr.đồng     | 72.122  | 95.000  | 132%           |
| 2  | TỔNG CHI PHÍ              | Tr.đồng     | 68.536  | 90.000  | 131%           |
| 3  | TỔNG LỢI NHUẬN TRƯỚC THUẾ | Tr.đồng     | 3.586   | 5.000   | 139%           |
| 4  | CỔ TỨC                    | Tr.đồng     | 14%     | 15%     | 105%           |
| 6  | LUƠNG BÌNH QUÂN           | Tr.đồng     | 3.57    | 4.20    | 118%           |

Kính trình ĐHĐCĐ xem xét và thông qua.

**3. Tờ trình thù lao Hội đồng quản trị và Ban Kiểm soát năm 2009**

Hội đồng quản trị kính trình Đại hội cổ đông phương án chi trả thù lao cho thành viên Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát năm 2009 như sau:

**Tổng quỹ thù lao của HĐQT & BKS = Số lượng thành viên x Lương bình quân tháng của cán bộ CNV x 12 tháng**

Phương án này cũng tương tự như phương án của các năm trước.

Kính trình ĐHĐCĐ xem xét và thông qua.

**4. Tờ trình thưởng vượt kế hoạch năm 2009 cho ban điều hành**

Hội đồng quản trị kính trình Đại hội cổ đông phương án khen thưởng cho Ban điều hành năm 2009 như sau:

**Quỹ khen thưởng Ban điều hành = Số lợi nhuận trước thuế vượt kế hoạch x 15%**

Phương án này cũng tương tự như phương án của các năm trước.

Kính trình ĐHĐCĐ xem xét và thông qua.

### 5. Tờ trình bổ sung ngành nghề kinh doanh

Hội đồng quản trị kính trình Đại hội cổ đông thông qua việc bổ sung ngành nghề kinh doanh sau: “**Tư vấn giám sát, giám sát công trình**”

Kính trình ĐHĐCĐ xem xét và thông qua.

### 6. Tờ trình sửa đổi điều lệ công ty

Lý do: Trong quá trình chuẩn bị hồ sơ niêm yết tại TTGDCK Hà Nội, đại diện HASTC yêu cầu công ty sửa đổi khoản 2 Điều 24 Điều lệ công ty phù hợp với điều lệ mẫu của các doanh nghiệp niêm yết.

Hội đồng quản trị kính trình Đại hội cổ đông xem xét và thông qua việc sửa đổi khoản 2 Điều 24 công ty phù hợp với điều lệ mẫu của các doanh nghiệp niêm yết.

Việc sửa đổi này sẽ được trình bày chi tiết trong phần sau của đại hội.

## III. ĐÁNH GIÁ HOẠT ĐỘNG NHIỆM KỲ 2 (2006-2009) VÀ PHƯƠNG HƯỚNG NHIỆM KỲ 3 (2009-2012)

### 1. Kết quả hoạt động nhiệm kỳ 2

#### a. Về kết quả kinh doanh

- Về doanh thu

Đvt: triệu đồng

| Năm  | Kế hoạch đầu nhiệm kỳ | Kế hoạch điều chỉnh hàng năm | Thực hiện | Tỷ lệ thực hiện/kế hoạch đầu nhiệm kỳ | Tỷ lệ thực hiện/kế hoạch điều chỉnh hàng năm |
|------|-----------------------|------------------------------|-----------|---------------------------------------|--|
| 2006 | 40.000                | 40.000                       | 45.403    | 113%                                  | 113%   |
| 2007 | 45.000                | 48.870                       | 73.864    | 164%                                  | 151%   |
| 2008 | 50.000                | 64.371                       | 72.122    | 144%                                  | 112%   |

- Về lợi nhuận

Đvt: triệu đồng

| Năm  | Kế hoạch đầu nhiệm kỳ | Kế hoạch điều chỉnh hàng năm | Thực hiện | Tỷ lệ thực hiện/kế hoạch đầu nhiệm kỳ | Tỷ lệ thực hiện/kế hoạch điều chỉnh hàng năm |
|------|-----------------------|------------------------------|-----------|---------------------------------------|--|
| 2006 | 1.780                 | 1.780                        | 2.513     | 141%                                  | 141%   |
| 2007 | 2.000                 | 2.763                        | 3.852     | 192%                                  | 139%   |
| 2008 | 2.500                 | 3.419                        | 3.586     | 143%                                  | 104%   |

- Về cổ tức

| Năm  | Kế hoạch đầu nhiệm kỳ | Kế hoạch điều chỉnh hàng năm | Thực hiện | Tỷ lệ thực hiện/kế hoạch đầu nhiệm kỳ | Tỷ lệ thực hiện/kế hoạch điều chỉnh hàng năm |
|------|-----------------------|------------------------------|-----------|---------------------------------------|--|
| 2006 | 8%                    | 8%                           | 10%       | 125%                                  | 125%   |
| 2007 | 9%                    | 11%                          | 13%       | 144%                                  | 118%   |
| 2008 | 11,25%                | 14%                          | 14%       | 124%                                  | 100%   |

- So sánh các chỉ tiêu tổng hợp cuối nhiệm kỳ 2 và đầu nhiệm kỳ 2

Đvt: triệu đồng

| Năm       | Thực hiện 2005 | Thực hiện 2008 | Tỷ lệ |
|-----------|----------------|----------------|-------|
| Doanh thu | 30.064         | 72.122         | 240%  |
| Lợi nhuận | 927            | 3.586          | 387%  |
| Cổ tức    | 5%             | 14%            | 280%  |

b. Về hoạt động đầu tư

Trong 3 năm qua, công ty đã tiến hành các khoản đầu tư máy móc thiết bị, phương tiện vận tải như: Trạm biến thế điện 320KVA – khu vực 69 Ngõ Tất Tố, máy đo suy hao dây feeder (site master), máy đột dập, máy khắc dấu, xe ôtô 7 chỗ Toyota Innova, máy photocopy, gara ô tô, dây chuyền máy sản xuất dây dropwire Ø60, máy hàn cáp quang, đầu tư 20.000 cổ phiếu Cáp Sài Gòn....

Các khoản đầu tư này đã tác động trực tiếp hoặc gián tiếp đến năng lực sản xuất kinh doanh của công ty trong những năm qua và tạo ra hiệu quả cho toàn công ty.

c. Về thu nhập của người lao động

Đvt: đồng

| Năm  | Kế hoạch đầu nhiệm kỳ | Kế hoạch điều chỉnh hàng năm | Thực hiện | Tỷ lệ thực hiện/kế hoạch đầu nhiệm kỳ | Tỷ lệ thực hiện/kế hoạch điều chỉnh hàng năm |
|------|-----------------------|------------------------------|-----------|---------------------------------------|--|
| 2006 | 2.100,000             |                              | 2.700.000 | 128%                                  |  |
| 2007 | 2.300.000             | 3.000.000                    | 3.500.000 | 152%                                  | 116%   |
| 2008 | 2.500.000             | 3.500.000                    | 3.570.000 | 142%                                  | 102%   |

d. Về năng suất lao động

| Năm           | Doanh thu (triệu đồng) | Số lượng lao động (người) | Doanh thu trên mỗi lao động (triệu đồng/người) |
|---------------|------------------------|---------------------------|--|
| 2005          | 30.064                 | 178                       | 169  |
| 2006          | 45.403                 | 175                       | 259  |
| 2007          | 73.864                 | 209                       | 353  |
| 2008          | 72.122                 | 222                       | 325  |
| Kế hoạch 2009 | 95.000                 | 260                       | 365  |

### **Nhận định:**

Trong 3 năm qua của nhiệm kỳ, quán triệt tinh thần của Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị đã chỉ đạo công ty hoạt động rất có hiệu quả so với các năm trước đây, thể hiện trên các chỉ tiêu tài chính như doanh thu, lợi nhuận và cổ tức. Cơ sở để đạt được thành công này xuất phát từ những nguyên nhân sau:

- Chỉ đạo xây dựng bộ máy quản lý điều hành việc thi công các công trình đáp ứng được yêu cầu kỹ thuật cao của khách hàng.
- Chỉ đạo sử dụng đồng vốn có hiệu quả thông qua việc đẩy nhanh vòng quay vốn (trong năm 2008, vòng quay vốn lên đến 5,63 vòng)
- Chỉ đạo xây dựng và khai thác có hiệu quả thương hiệu công ty, thể hiện qua việc trở thành đối tác chiến lược của những nhà cung cấp dịch vụ lớn như VNPT, Gtel, HTmobile...

### **2. Phương hướng nhiệm kỳ 3**

Những thành tựu của công ty đạt được trong 3 năm qua đã tạo tiền đề cho sự phát triển vững chắc của công ty trong những năm tới. Trên nền tảng đó, HĐQT xin đề ra phương hướng hoạt động nhiệm kỳ 3 như sau:

- Các chỉ tiêu

Đvt: triệu đồng

| Số thứ tự | Chỉ tiêu             | Năm 2009 | Năm 2010 | Năm 2011 |
|-----------|----------------------|----------|----------|----------|
| 1         | Tổng doanh thu       | 95.000   | 100.000  | 105.000  |
| 2         | Lợi nhuận trước thuế | 5.000    | 5.265    | 5.790    |
| 3         | Cổ tức               | 15%      | 15%      | 15%      |
| 4         | Lương bình quân      | 4,2      | 4,4      | 4,6      |

- Không ngừng phấn đấu nâng cao trình độ quản lý của đội ngũ cán bộ cấp cơ sở - xưởng - đội - trung tâm.
- Không ngừng phấn đấu nâng cao năng suất, chất lượng công việc và tăng thu nhập cho toàn thể cán bộ công nhân viên của công ty.

Trên đây là hoạt động của hội đồng quản trị cũng như kết quả hoạt động kinh doanh của công ty SAICOM trong nhiệm kỳ 2 (2006-2009) và định hướng kinh doanh của công ty trong 3 năm tiếp theo.

Kính thưa Đại hội, đến nay đã là thời điểm chấm dứt nhiệm kỳ 2, thay mặt HĐQT tôi xin chân thành cảm ơn ĐHĐCD đã tin tưởng giao cho chúng tôi nhiệm vụ quản trị công ty trong suốt nhiệm kỳ qua, sau đây xin phép Đại hội trao quyền hạn và nhiệm vụ cho HĐQT mới. Để đạt được kế hoạch sản xuất kinh doanh của nhiệm kỳ sau, ngoài việc cố gắng hoàn thành nhiệm vụ của mình, Hội đồng quản trị mới cũng rất cần sự tin tưởng và ủng hộ của Quý vị cổ đông. Riêng về phần tôi, nhân dịp này tôi cũng muốn bày tỏ sự cảm ơn sâu sắc đến các vị thành viên trong HĐQT và BKS đã luôn hỗ trợ và động viên tôi, giúp tôi hoàn thành được nhiệm vụ của mình.

Xin chân thành cảm ơn quý vị. Kính chúc quý vị sức khỏe và hạnh phúc. Chúc Đại hội thành công tốt đẹp.

